

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lý Thanh M - Sinh năm 1995.

Chị Vũ Thị L - Sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Tổ B, B, phường C, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Thanh M và chị Vũ Thị L đều trình bày: Anh, chị kết hôn ngày 30/10/2019, tại UBND phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nay là UBND phường C, tỉnh Lào Cai). Anh, chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và làm ăn kinh tế, xuất phát từ đó vợ chồng xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn đã được gia đình tham gia khuyên bảo nhưng không khắc phục được mà tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị đã sống ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau. Anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy anh chị đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa anh Lý Thanh M và chị Vũ Thị L được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Lý Thanh M và chị Vũ Thị L đều xác nhận quá trình chung sống có 01 con chung là cháu Lý Minh K, sinh ngày 01/11/2019, hiện tại cháu khỏe mạnh phát triển bình thường. Anh M, chị L thỏa thuận, khi ly hôn để chị L được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Lý Minh K, anh Lý Thanh M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu K 4.000.000đồng/tháng (Bốn triệu đồng) cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Lý Thanh M và chị Vũ Thị L thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lý Thanh M và chị Vũ Thị Lệ . Quan hệ hôn nhân giữa anh Lý Thanh M và chị Vũ Thị L được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Sau khi ly hôn chị Vũ Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Lý Minh K, sinh ngày 01/11/2019, anh Lý Thanh M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu K 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi; không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Lý Thanh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về lệ phí: Anh Lý Thanh M và chị Vũ Thị L mỗi người chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh, chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001033 ngày 23/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Lý Thanh M, chị Vũ Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;

THẨM PHÁN

- VKSND Khu Vực 6 - Lào Cai (2);
- Đương sự (2);
- UBND phường Cam Đường;
- Phòng THADS khu vực 6 - Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

Lìn Thị Lài